

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Y
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2021/HS-ST
Ngày 22-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Sỹ Hứng và Ông Hà Đình Thái.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Văn Dục - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hữu Đôn - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 69/2021/TLST- HS ngày 24 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69 /2021/QĐXXST-HS ngày 08/9/2021 đối với bị cáo:

Lừ Văn H (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1978 tại huyện Y, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản S, xã T, huyện Y, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Lừ Văn N (Đã chết) và bà Vì Thị I; vợ: Hoàng Thị H; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/5/2021, “có mặt”.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Hoàng Thị H - sinh năm: 1977; địa chỉ: Bản S, xã T, huyện Y, tỉnh Sơn La. “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ, ngày 24 tháng 5 năm 2021, Lừ Văn H mang theo số tiền 100.000 đồng rồi điều khiển xe máy nhãn hiệu PREALMII, BKS: 26F3- 9182 của gia đình đi từ bản S, xã T, huyện Y, tỉnh Sơn La theo đường liên bản đến bản C, xã T, huyện Y, tỉnh Sơn La mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đến đầu bản C, xã T, huyện Y, H gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi (H không biết

tên, địa chỉ) đang đi bộ ngoài đường. H dừng xe máy và hỏi người đàn ông có ma túy bán không? Người đàn ông bảo có và hỏi Huy mua bao nhiêu tiền? Huy đưa cho người đàn ông trên số tiền 100.000 đồng và bảo người đàn ông bán cho Heroine. Người đàn ông nhận tiền và bảo H đợi rồi đi vào bản C, xã T lấy ma túy. Khoảng 15 phút sau, người đàn ông quay lại đưa cho H 01 gói giấy màu trắng bên trong có chứa Heroine. Mua được ma túy, H cầm ở tay phải sau đó điều khiển xe máy về. Khi H về đến bản T, xã T, huyện Y, tỉnh Sơn La thì bị tổ công tác Công an huyện Y phối hợp với Công an xã T, huyện Y bắt quả tang. Lữ Văn H tự giác lấy 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa Heroine cầm ở tay phải giao nộp cho tổ công tác.

Ngày 25/5/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng vật chứng thu giữ của bị cáo Lữ Văn H và trích rút mẫu để giám định: 01 gói giấy màu trắng bên trong có chứa các cục dạng bột màu trắng có khối lượng 0,14 gam.

Ngày 01/6/2021 Viện khoa học hình sự - Bộ Công an có kết luận giám định số 3975/C09-TT2. Kết luận: Các cục dạng bột màu trắng trong mẫu gửi giám định là ma túy ; Loại Heroine ; khối lượng : 0,14 gam.

Tại bản cáo trạng số: 53/CT-VKSYC ngày 24 tháng 8 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La truy tố Lữ Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa công khai bị cáo Lữ Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đi mua 0,14 gam Heroine về để sử dụng cho bản thân. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ, trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Lữ Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lữ Văn H từ 16 đến 22 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/5/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1, điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi: Bộ Công an- Viện khoa học hình sự- Số: 3975/C02-TT2- Kính gửi: Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu- Tỉnh Sơn La- Mẫu vật hoàn trả sau giám định (khối lượng 0,110gam).

Đề nghị trả lại cho chị Hoàng Thị H 01 xe máy kiểu xe Dream, nhãn hiệu PREALMII; màu sơn nâu, BKS: 26F3- 9182, xe cũ đã qua sử dụng và 01 đăng ký mô tô, xe máy số: 0001446, họ tên chủ xe: Phạm Thị B cấp ngày 27/01/2002.

Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội . Đề nghị Hội đồng xét xử miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Huy, vì bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Bị cáo Lữ Văn H nhất trí với đề nghị trên của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Hoàng Thị H nhất trí theo đề nghị của Viện kiểm sát, đề nghị được xin lại chiếc xe máy để làm phương tiện đi lại phục vụ sinh hoạt gia đình.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm của bị cáo là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Lữ Văn H, có đủ cơ sở khẳng định: Ngày 24/5/2021 bị cáo Lữ Văn H đã có hành vi đi mua trái phép 0,14 gam loại Heroine của một người đàn ông, không quen biết ở khu vực bản C, xã T, huyện Y với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được ma túy bị cáo cầm ở tay phải sau đó điều khiển xe máy về, khi về đến trung tâm xã T, huyện Y, tỉnh Sơn La thì bị Tổ công tác Công an huyện Y phối hợp với Công an xã T, huyện Y bắt quả tang. Bị cáo Lữ Văn H đã tự giác giao nộp toàn bộ vật chứng. Tại bản kết luận giám định số 3975/C09-TT2. Của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: Tổng khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo Lữ Văn H là 0,14 gam, loại Heroine. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai động cơ, mục đích cất giấu trái phép Heroine để sử dụng cho bản thân. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được tác hại của việc Tàng trữ, sử dụng ma túy. Nhưng do nghiện chất ma túy nên bị cáo cố ý thực hiện hành vi tội phạm. Trên cơ sở đó đủ điều kiện căn cứ kết luận hành vi cất giấu trái phép Heroine trên của bị cáo Lữ Văn H đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ. Việc xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không oan sai.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Lừ Văn H là người có năng lực trách nhiệm hình sự là người có khả năng nhận thức được tàng trữ chất ma túy là trái pháp luật nhưng do nghiện ngập H đã bất chấp pháp luật dẫn đến phạm tội, bị cáo phạm tội đã làm ảnh hưởng sâu đến tình hình trật tự xã hội ở địa phương gây lo lắng, bất bình trong quần chúng nhân dân. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Với khối lượng Heroine bị cáo cất giấu, thuộc trường hợp phạm tội có mức hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, tự giác giao nộp vật chứng cho cơ quan điều tra. Bị cáo có bố đẻ là ông Lừ Văn N được nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhất. Nên cần vận dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử xét cần áp dụng một mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo. Đồng thời cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội, đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng chống tội phạm tại địa phương.

[4] Bị cáo đang bị tạm giam cần tiếp tục tạm giam theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Thời gian tạm giam được tính vào thời gian thụ hình.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa thấy rằng bị cáo Lừ Văn H không có tài sản để thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền và không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung khác, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi: Bộ Công an-Viện khoa học hình sự- Số: 3975/C02-TT2- Kính gửi: Cơ quan CSĐT Công an huyện Y - Tỉnh Sơn La- Mẫu vật hoàn trả sau giám định (khối lượng 0,110gam). Xét thấy đây là những vật cấm Mua bán, lưu hành, sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đối với 01 xe máy kiểu xe Dream, nhãn hiệu PREALMII; màu sơn nâu, BKS: 26F3- 9182, xe cũ đã qua sử dụng. 01 đăng ký mô tô, xe máy số: 0001446, họ tên chủ xe: Phạm Thị B cấp ngày 27/01/2002. Là tài sản của chị Hoàng Thị H, là vợ của bị cáo Lữ Văn H, chị H không biết việc Lữ Văn H sử dụng chiếc xe máy trên làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Cần xem xét trả lại cho chị Hoàng Thị H theo quy định của pháp luật.

[7] Về các vấn đề khác: Đối với người bán ma túy cho Lữ Văn H, theo lời khai của H đó là đó là người đàn ông khoảng 30 tuổi, Huy không biết tên, địa chỉ. Địa điểm trao đổi mua bán ma túy diễn ra ngoài đường nên cơ quan CSĐT Công an huyện Y không đủ điều kiện để điều tra xác minh, làm rõ.

[8] Về án phí: Theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí sơ thẩm hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Lữ Văn H phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Xử phạt bị cáo Lữ Văn H 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/5/2021 là ngày bắt tạm giữ, tạm giam đối với bị cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1 điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số vật chứng gồm: 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi: Bộ Công an- Viện khoa học hình sự- Số: 3975/C02-TT2- Kính gửi: Cơ quan CSĐT Công an huyện Y- Tỉnh Sơn La- Mẫu vật hoàn trả sau giám định (khối lượng 0,110gam).

Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tuyên trả cho bà Hoàng Thị H 01 chiếc xe máy kiểu xe Dream, nhãn hiệu PREALMII; màu sơn nâu, BKS: 26F3- 9182, xe cũ đã qua sử dụng; 01 đăng ký mô tô, xe máy số: 0001446, họ tên chủ xe: Phạm Thị B cấp ngày 27/01/2002.

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y).

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Lữ Văn H được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 22/9/2021), bị cáo Lữ Văn H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hoàng Thị H được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Y;
- CA huyện Y;
- Trại tạm giam;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Hoàng Văn Bình